

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 27/03/2018

ASEANSC RESEARCH



ÁP LỰC CHỐT LỜI GIA TĂNG, VN-INDEX ĐÓNG CỬA XANH NHẸ

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Áp lực bán mạnh cuối phiên khiến Vn-Index đóng cửa sát về mức thấp nhất trong phiên khi chỉ tăng 0.51 điểm lên 1.171 điểm, trong phiên có lúc chỉ số này đạt mức cao nhất 1.185 điểm. Cuối phiên trong nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chỉ còn VNM, VJC, VRE, ROS, FPT giữ được đà tăng. Thanh khoản không có thay đổi đáng kể nào so với phiên trước đó. Về phía khối ngoại, họ tiếp tục bán ròng hơn 435 tỷ đồng trên cả 2 sàn.

Sự phục hồi của các chỉ số tiếp tục phụ thuộc vào các cổ phiếu trụ và dòng tiền tiếp tục luân chuyển giữa các cổ phiếu này và chưa có sự lan tỏa cho các nhóm cổ phiếu còn lại. Trong khi nhóm cổ phiếu ngân hàng tạm chững lại và nhóm dầu khí tiếp tục bị bán mạnh phiên thứ 2 liên tiếp cũng sẽ tác động đến tâm lý chung của thị trường khi Vn-Index đang ở vùng đỉnh. Do đó, chúng tôi bảo lưu quan điểm thận trọng trong giai đoạn này, giữ trạng thái danh mục hiện tại, chốt lời dần đối với các mã đã tăng mạnh.

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.180 – 1.190 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 27/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.443 đồng, giảm 12 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 27/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.443 đồng, giảm 12 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay được điều chỉnh tăng khá mạnh. Cụ thể, ba ngân hàng ACB, Eximbank và DongABank đang cùng mua bán USD ở mức 22.770-22.840 đồng, tăng 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 27/03: Giá vàng SJC ở mức 36,88 - 37,04 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h35 sáng nay (27/3), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang được niêm yết ở mức 36,93 – 37,11 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng tiếp 50 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 70 nghìn đồng/lượng chiều bán ra so với giá khảo sát qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.352,5 USD/oz, tăng 5,7 USD, tương đương 0,42% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang rẻ hơn thế giới 270 nghìn đồng/lượng, mở rộng 110 nghìn đồng so với phiên trước.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 26/03: Chỉ số Dow Jones tăng 2.84%, lên 24,202.6 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones vọt 669.4 điểm (tương đương 2.84%) lên 24,202.6 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 70.29 điểm (tương đương 2.72%) lên 2,658.55 điểm và chỉ số Nasdaq Composite sụt 227.88 điểm (tương đương 3.26%) lên 7,220.54 điểm.

Ngày 26/03: Dầu WTI giảm 0.5%, xuống 65.55 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 5 trên sàn Nymex lùi 33 xu (tương đương 0.5%) xuống 65.55 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn mất 33 xu (tương đương 0.5%) còn 70.12 USD/thùng.

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CLL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

CLL - CTCP Cảng Cát Lái - Ngày 10/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 11/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán dự kiến trong tháng 4/2018.

ITC: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 3,5%

ITC - CTCP Đầu tư Kinh doanh nhà - Ngày 30/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 02/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3,5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/4/2018.

LBM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

LBM - CTCP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng - Ngày 03/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 04/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/4/2018.

BAX: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 20%

BAX - CTCP Thống Nhất - Ngày 06/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 09/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/4/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

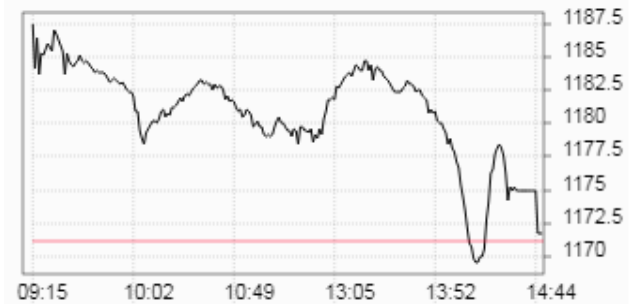
KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 669.40	24,202.60
	S&P 500	↑ 227.88	7,220.54
	Nasdaq	↑ 70.29	2,658.55
	FTSE 100	↓ -33.25	6,888.69
CHÂU ÂU	DAX	↓ -99.05	11,787.26
	CAC 40	↓ -28.94	5,066.28
	Nikkei 225	↑ 207.64	20,973.74
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 239.48	30,548.77
	Shanghai	↓ -19.04	3,133.72

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 27/03/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

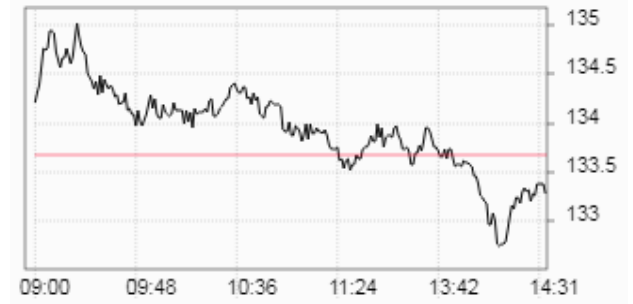
Thay đổi (điểm)	↑	+0,51/+0,04%
Giá trị (điểm)	↑	1,171.73
Khối lượng (cp)		237,062,485
Giá trị (tỷ đồng)		6,805.26
Số cp tăng giá	↑	133
Số cp giảm giá	↓	156
Số cp đứng giá	→	66

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VAF	10.7	10.7	10.7	10.7	4,980	↑ 7.0%
PJT	12.6	13	13	12.6	6,800	↑ 7.0%
FLC	6.6	6.6	6.6	6.4	37,197,500	↑ 7.0%
APC	37.7	37.7	37.7	37.5	850,400	↑ 7.0%
CLL	29.7	31.6	31.6	29.7	41,780	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,38/-0,29%
Giá trị (điểm)	↓	133.29
Khối lượng (cp)		68,189,039
Giá trị (tỷ đồng)		1,245.83
Số cp tăng giá	↑	86
Số cp giảm giá	↓	81
Số cp đứng giá	→	213

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TPP	12.1	12.1	12.1	12.1	100	↑ 10.0%
NAP	11	11	11	11	100	↑ 10.0%
QNC	3.3	3.3	3.3	3.3	1,000	↑ 10.0%
SGC	95.5	95.5	95.5	95.5	100	↑ 9.9%
TV3	30.5	30.5	30.5	30.5	100	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	12,800,091	420,800
BÁN	20,708,821	3,413,900
MUA - BÁN	-7,908,730	-2,993,100

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 27/03, khối ngoại bán ròng hơn 379 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 56,7 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 12,8 triệu cổ phiếu (trị giá 683 tỷ đồng) và bán ra hơn 20,7 triệu cổ phiếu (trị giá 1.063 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá 8,3 tỷ đồng) và bán ra hơn 3,4 triệu cổ phiếu (trị giá 65 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 26/03/2018):

3,177,628.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 26/03/2018):

1,171.22 điểm

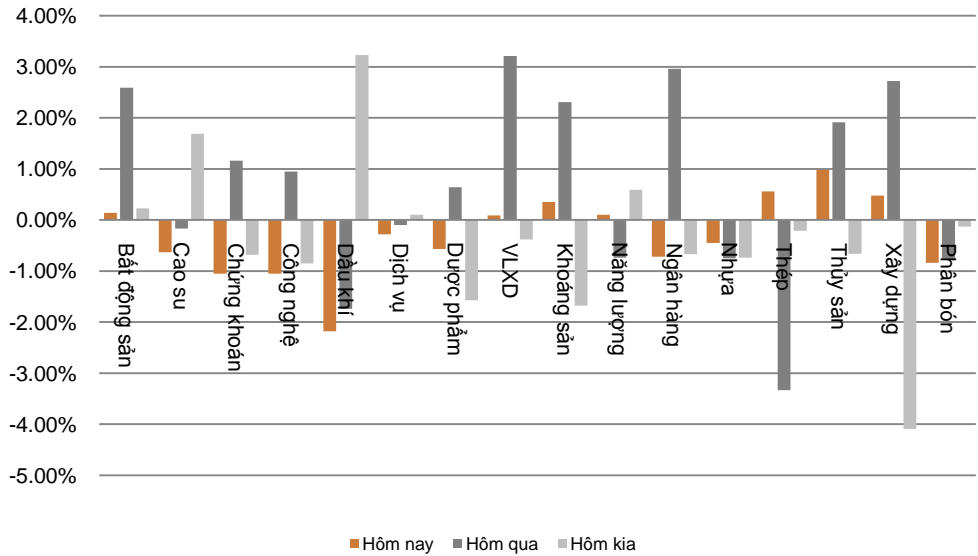
Cập nhật ngày 27/03/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	9.5%	1,451,453,429	208.5	213	4.5	2.2%	1,660,410	2.41
VIC	9.4%	2,637,707,954	113.8	113	-0.8	-0.7%	3,149,210	-0.77
VCB	8.1%	3,597,768,575	71.9	71	-0.9	-1.3%	2,322,350	-1.19
GAS	7.8%	1,913,950,000	129.6	126.8	-2.8	-2.2%	854,590	-1.97
SAB	4.9%	641,281,186	244.2	244	-0.2	-0.1%	83,420	-0.05
BID	4.8%	3,418,715,334	44.9	44.1	-0.8	-1.8%	2,941,390	-1.01
CTG	4.2%	3,723,404,556	35.8	35.8	0.0	0.0%	7,589,490	0.00
MSN	4.0%	1,157,373,974	109.1	109	-0.1	-0.1%	969,010	-0.04
PLX	3.4%	1,293,878,081	83	82	-1.0	-1.2%	1,269,680	-0.48
VJC	3.1%	451,343,284	217.9	222	4.1	1.9%	785,100	0.68
VRE	2.9%	1,901,078,733	48.6	50.3	1.7	3.5%	1,625,420	1.19
HPG	2.8%	1,517,079,000	58.9	59.4	0.5	0.9%	5,798,310	0.28
VPB	2.7%	1,332,689,035	64.3	64.9	0.6	0.9%	3,533,080	0.29
ROS	2.1%	472,999,999	142	144	2.0	1.4%	912,040	0.35
MBB	2.0%	1,815,505,363	35.8	35.8	0.0	0.0%	4,895,660	0.00
BVH	2.0%	680,471,434	93	93	0.0	0.0%	751,940	0.00
HDB	1.3%	980,999,979	43.7	44.8	1.1	2.5%	4,513,810	0.40
NVL	1.2%	652,638,750	60.8	65	4.2	6.9%	1,437,130	1.01
MWG	1.1%	316,988,437	115	114	-1.0	-0.9%	341,730	-0.12
FPT	1.0%	530,961,105	59.2	59.5	0.3	0.5%	993,260	0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.14%
Cao su	↓ -0.63%
Chứng khoán	↓ -1.05%
Công nghệ	↓ -1.05%
Dầu khí	↓ -2.18%
Dịch vụ	↓ -0.28%
Dược phẩm	↓ -0.57%
VLXD	↑ 0.09%
Khoáng sản	↑ 0.35%
Năng lượng	↑ 0.10%
Ngân hàng	↓ -0.72%
Nhựa	↓ -0.45%
Thép	↑ 0.56%
Thủy sản	↑ 0.98%
Xây dựng	↑ 0.48%
Phân bón	↓ -0.84%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	113.8	113	↓ -0.8	↓ -0.7%	3,149,210
	NVL	60.8	65	↑ 4.2	↑ 6.9%	1,437,130
	SDI	107.9	107.5	↓ -0.4	↓ -0.4%	69,800
Chứng khoán	SSI	40.2	40	↓ -0.2	↓ -0.5%	5,638,950
	VCI	107.5	105	↓ -2.5	↓ -2.3%	51,350
	HCM	79	77	↓ -2.0	↓ -2.5%	399,370
Dầu khí	GAS	129.6	126.8	↓ -2.8	↓ -2.2%	854,590
	PLX	83	82	↓ -1.0	↓ -1.2%	1,269,680
	PVS	23.7	21.6	↓ -2.1	↓ -8.9%	15,309,900
Ngân hàng	VCB	71.9	71	↓ -0.9	↓ -1.3%	2,322,350
	BID	44.9	44.1	↓ -0.8	↓ -1.8%	2,941,390
	CTG	35.8	35.8	→ 0.0	→ 0.0%	7,589,490
Thép	HPG	58.9	59.4	↑ 0.5	↑ 0.9%	5,798,310
	HSG	22.7	22.9	↑ 0.2	↑ 0.9%	1,752,730
	TVN	10.5	10.5	→ 0.0	→ 0.0%	62,400

Cập nhật ngày 27/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 4.79%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 0.11%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -0.21%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 0.74%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -1.02%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 0.31%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.99%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 2.99%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 1.16%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.79%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 2.36%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 0.28%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -2.83%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -2.17%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 6.40%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -2.74%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 27/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	65.7467 ↑	0.15% ↑	3.70% ↑	6.66% ↑	35.92%	27/03/2018
Brent	70.1388 ↑	0.23% ↑	4.03% ↑	6.63% ↑	36.64%	27/03/2018
Natural gas	2.6486 ↑	0.99% ↓	-0.95% ↓	-0.65% ↓	-14.42%	27/03/2018
Gasoline	2.0195 ↑	0.36% ↑	2.63% ↑	14.78% ↑	23.40%	27/03/2018
Heating oil	2.0244 ↑	0.51% ↑	3.79% ↑	5.74% ↑	33.41%	27/03/2018
Ethanol	1.4249 ↓	-0.36% ↓	-2.54% ↓	-3.00% ↓	-8.66%	27/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1352.67 ↓	-0.23% ↑	3.19% ↑	2.66% ↑	8.08%	27/03/2018
Silver	16.7318 ↑	0.26% ↑	3.38% ↑	2.00% ↓	-7.81%	27/03/2018
Platinum	957.7 ↑	0.58% ↑	1.83% ↓	-2.57% ↑	1.13%	27/03/2018
Palladium	973.72 ↓	-0.03% ↓	-0.49% ↓	-6.57% ↑	22.87%	27/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	12.42 →	0.00% ↓	-1.11% ↓	-7.86% ↓	-29.27%	27/03/2018
Wool	1778 →	0.00% ↑	1.54% ↓	-3.05% ↑	14.64%	27/03/2018
Neodymium	450000 →	0.00% ↓	-1.10% ↑	1.12% ↑	28.57%	27/03/2018
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	27/03/2018
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	27/03/2018
Soybeans	1029.0945 ↑	0.24% ↑	0.08% ↓	-1.52% ↑	5.87%	27/03/2018
Wheat	452.7408 ↓	-0.22% ↓	-0.06% ↓	-6.56% ↑	6.65%	27/03/2018
Cotton	81.92 ↑	0.17% ↓	-1.40% ↑	0.33% ↑	6.56%	27/03/2018
Rice	12.4348 ↓	-0.06% ↑	1.86% ↑	3.12% ↑	27.47%	27/03/2018
Palm Oil	2395 ↓	-0.42% ↓	-2.24% ↓	-6.85% ↓	-16.23%	27/03/2018
Cheese	1.554 ↑	0.06% ↓	-0.19% ↑	5.21% ↓	-0.26%	27/03/2018
Milk	14.22 ↑	0.07% ↓	-0.49% ↑	5.80% ↓	-10.17%	27/03/2018
Canola	524.6 ↑	0.36% ↑	0.92% ↑	0.83% ↑	5.83%	27/03/2018
Coffee	118.3 ↑	0.13% ↓	-0.55% ↓	-2.27% ↓	-14.80%	27/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Corn	375.7282 ↑	0.33% ↑	0.33% ↑	0.33% ↑	5.03%	27/03/2018
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	27/03/2018
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	27/03/2018
Copper	2.9878 ↑	1.01% ↓	-1.25% ↓	-3.85% ↑	12.45%	27/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
27/03/2018	28/03/2018	n/a	NVL	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:31	79.5	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	27/04/2018	VHL	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	47.3	0 (0%)
n/a	n/a	27/03/2018	NAP	HNX	Giao dịch lần đầu - 21,517,200 CP	10	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	27/04/2018	KMR	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
27/03/2018	28/03/2018	n/a	BXH	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	14.7	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	HCT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	20.2	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	PGD	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	38.95	-0.05 (-0.13%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	TJC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.7	-0.6 (-9.52%)
27/03/2018	28/03/2018	26/04/2018	PVC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.1	-0.5 (-5.21%)
27/03/2018	28/03/2018	28/04/2018	VE9	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
27/03/2018	28/03/2018	n/a	L35	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
27/03/2018	28/03/2018	25/04/2018	CSC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	24.2	-0.2 (-0.82%)
27/03/2018	28/03/2018	14/09/2018	SVI	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	n/a	n/a
27/03/2018	28/03/2018	26/04/2018	TJC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 900 đồng/CP	5.7	-0.6 (-9.52%)
27/03/2018	28/03/2018	22/04/2018	C47	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12.1	0.1 (0.83%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	MCH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	98	4.2 (4.48%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	TBX	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	24/04/2018	DMC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	104	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	RHN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.2	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	28/04/2018	SRT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5	-0.6 (-10.71%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	PC1	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	32	0 (0%)
27/03/2018	28/03/2018	n/a	HAC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	3.7	0.2 (5.71%)

Cập nhật ngày 27/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.